

**HƯỚNG DẪN**  
**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**  
**NĂM 2017**

-----  
**NỘI DUNG ÔN THI MÔN VĂN ĐÁP**

**Phần thứ nhất**

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CÁC CƠ QUAN CHUYÊN TRÁCH  
THAM MƯU, GIÚP VIỆC CHO CẤP ỦY CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN**

**I. VĂN PHÒNG**

**1. Văn phòng tỉnh uỷ**

**1.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ và thường trực tỉnh uỷ trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc; tham mưu, đề xuất chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, đối ngoại; nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh uỷ.

- Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của tỉnh uỷ và các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động của cấp uỷ.

**1.2. Nhiệm vụ**

**a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Chương trình công tác của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ; giúp ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc.

- Tham mưu, đề xuất, thực hiện công tác đối ngoại của tỉnh uỷ.

- Sơ kết, tổng kết công tác văn phòng cấp uỷ.

**b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

- Công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo của tỉnh uỷ; chế độ cung cấp thông tin cho cấp uỷ viên và các tổ chức; theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi; quản lý, khai thác mạng cơ yếu của tỉnh uỷ. Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác thông tin, báo cáo phục vụ sự lãnh đạo của cấp uỷ và chế độ lưu trữ bảo mật của Đảng, Nhà nước ở văn phòng cấp uỷ cấp dưới theo quy định.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính, tài sản của Đảng ở các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ và văn phòng cấp uỷ cấp dưới; thực hiện kiểm tra, giám sát về nghiệp vụ tài chính - kế toán ở các đảng bộ và tổ chức trực thuộc tỉnh uỷ.

*c. Thẩm định, thẩm tra:*

- Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình tỉnh uỷ, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ về: yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

- Nội dung đề án, văn bản thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, đối ngoại trước khi trình tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ (nếu có khả năng hoặc được ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao).

*d. Phối hợp:*

- Với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất một số chủ trương của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tham gia với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất một số chủ trương về công tác tư pháp; tham gia ý kiến với cơ quan nhà nước trong việc cụ thể hoá chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Với các cơ quan liên quan xây dựng một số đề án, văn bản, chương trình hành động do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao; biên tập hoặc thẩm định văn bản trước khi ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ ban hành.

- Với ban tổ chức tỉnh uỷ trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của văn phòng tỉnh uỷ và văn phòng cấp uỷ trực thuộc theo phân cấp.

- Với các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc tỉnh uỷ để tham mưu giúp tỉnh uỷ, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Trung ương và của tỉnh uỷ về công tác xây dựng đảng; về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của tỉnh uỷ.

- Với cơ quan chức năng nhà nước trong việc quản lý quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện dự án cho các cơ quan đảng theo đúng quy định của pháp luật.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao:*

- Là đầu mối giúp thường trực tỉnh uỷ xử lý công việc hằng ngày; tham mưu sắp xếp chương trình công tác của đồng chí bí thư, các phó bí thư và một số hoạt động của các đồng chí uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ theo quy chế làm việc và chương trình công tác; phối hợp, điều hoà hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh uỷ.

- Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến tỉnh uỷ; kiến nghị với thường trực tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ xử lý những đơn, thư có nội dung quan trọng; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn thư được thường trực tỉnh uỷ giao. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân.

- Tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh uỷ và hoạt động của các cấp uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan thuộc tỉnh uỷ. Giúp tỉnh uỷ thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Quản lý, tổ chức khai thác tài liệu Phòng Lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam thuộc thẩm quyền thu thập của lưu trữ lịch sử đảng bộ tỉnh, bao gồm tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; giúp thường trực tỉnh uỷ chỉ đạo và trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ của các cơ quan, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định của Ban Bí thư và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Là đại diện chủ sở hữu tài sản của tỉnh uỷ; trực tiếp quản lý tài chính, tài sản, chỉ tiêu ngân sách đảng. Thực hiện thẩm tra quyết toán tài chính ngân sách đảng của các tổ chức đảng và đảng bộ trực thuộc. Bảo đảm điều kiện vật chất và các trang thiết bị phục vụ hoạt động của tỉnh uỷ; đồng thời bảo đảm tài chính và cơ sở vật chất khác cho các cơ quan trực thuộc tỉnh uỷ theo phân công, phân cấp.

- Tổ chức quản lý, khai thác, ứng dụng, bảo vệ mạng thông tin diện rộng của đảng bộ; hướng dẫn công nghệ thông tin, nghiệp vụ công tác cơ yếu cho văn phòng cấp uỷ cấp dưới và các cơ quan đảng thuộc tỉnh uỷ.

- Tham gia tổ chức, phục vụ đại hội đảng bộ tỉnh; hội nghị tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ; các hội nghị do thường trực tỉnh uỷ triệu tập; các cuộc làm việc của bí thư, phó bí thư tỉnh uỷ.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao.

### **1.3. Tổ chức, bộ máy**

*a. Lãnh đạo văn phòng tỉnh uỷ:*

Gồm chánh văn phòng và không quá 3 phó chánh văn phòng. Riêng Văn phòng Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh không quá 4 phó chánh văn phòng.

*b. Các đơn vị trực thuộc:*

- Phòng Tổng hợp.
- Phòng Hành chính, tiếp dân.
- Phòng Lưu trữ.
- Phòng Quản trị.
- Phòng Tài chính đảng.
- Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin.

Ngoài ra, theo tình hình thực tế của địa phương có thể lập thêm phòng (trung tâm) phù hợp, do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quyết định, nhưng tối đa không quá 7 phòng (trung tâm).

Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Đảng (nếu có) thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật.

### **1.4. Biên chế**

Biên chế chung của văn phòng tỉnh uỷ từ 45 - 55 người (không bao gồm thường trực tỉnh uỷ), Văn phòng Tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An từ 50 - 60 người. Văn phòng Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh từ 60 - 70 người.

*(Theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Thành uỷ.*

*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Tỉnh uỷ Hà Tĩnh, xem tại Quy định số 229-QĐ/TU ngày 01 tháng 9 năm 2016 của BTV Tỉnh uỷ).*

## **2. Văn phòng huyện uỷ**

### **2.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ và thường trực huyện uỷ trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện uỷ.

- Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của huyện uỷ và bảo đảm cơ sở vật chất cho các hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ.

## **2.2. Nhiệm vụ**

### **a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Chương trình công tác của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ.
- Sơ kết, tổng kết công tác văn phòng huyện uỷ.

### **b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

- Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính và công nghệ thông tin cho cấp uỷ cơ sở và các cơ quan đảng trực thuộc huyện uỷ.

- Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các tổ chức cơ sở đảng.

- Theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng, các cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

### **c. Thẩm định, thẩm tra:**

- Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về: yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung đề án, văn bản thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, nội chính khi được thường trực, ban thường vụ huyện uỷ giao trước khi trình huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

### **d. Phối hợp:**

- Các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của huyện uỷ.

- Các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

- Các cơ quan liên quan xây dựng theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của huyện uỷ; nắm tình hình trong khối nội chính, báo cáo kịp thời thường trực huyện uỷ, ban thường vụ.

- Các ban đảng, cấp uỷ trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu giúp ban thường vụ, thường trực huyện uỷ chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ về công tác xây dựng Đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nội chính...

### **g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao:**

- Là đầu mối giúp thường trực huyện uỷ xử lý công việc hằng ngày; phối hợp, điều hoà hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo của huyện uỷ.

Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các ban đảng, cơ quan thuộc huyện uỷ; tham gia tổ chức phục vụ đại hội đại biểu đảng bộ huyện.

- Tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của thường trực huyện uỷ, ban thường vụ và huyện uỷ; cung cấp thông tin cho các cấp uỷ cơ sở, cơ quan, tổ chức ở huyện theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc các cấp uỷ cơ sở, cơ quan, tổ chức có liên quan ở huyện thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi.

- Tiếp nhận và xử lý đơn, thư đến huyện uỷ; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được thường trực huyện uỷ giao; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân.

- Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ; hoạt động của các cấp uỷ, cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện để báo cáo với ban thường vụ, thường trực huyện uỷ.

- Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của huyện uỷ và của văn phòng huyện uỷ; giúp thường trực huyện uỷ chỉ đạo và trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ công văn, lưu trữ của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp huyện và cơ sở theo quy định của Luật Lưu trữ năm 2011, các quy định của Ban Bí thư, của tỉnh uỷ và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng. Tổ chức triển khai, ứng dụng và quản lý công nghệ thông tin trong các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ và tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định.

- Là chủ sở hữu tài sản của huyện uỷ theo sự uỷ quyền của ban thường vụ huyện uỷ. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ theo phân công, phân cấp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

### **2.3. Tổ chức bộ máy**

#### **a. Lãnh đạo:**

Gồm chánh văn phòng, không quá 2 phó chánh văn phòng. Riêng văn phòng các quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ: không quá 3 phó chánh văn phòng.

*b. Biên chế:* Có từ 11-13 người (không bao gồm thường trực huyện uỷ).

*(Theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).*

## **II. BAN TỔ CHỨC**

### **1. Ban Tổ chức tỉnh uỷ**

#### **1.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu của tỉnh uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ và thường trực tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng gồm: tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong tỉnh.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của tỉnh uỷ.

#### **1.2. Nhiệm vụ**

*a. Nghiên cứu, đề xuất:*

- Tham mưu xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng; cụ thể hoá chủ trương, chính sách, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Xây dựng đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.

- Tham mưu về công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương theo phân cấp quản lý.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

*b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:*

- Công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tổ chức có liên quan trực thuộc tỉnh uỷ theo phân cấp. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh uỷ xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; đồng thời tham mưu cho cấp uỷ thực hiện kiểm tra, giám sát công tác tổ chức xây dựng đảng của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc.

- Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ.

- Thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.

- Công tác phát triển đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, giải quyết khiếu nại, xoá tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong đảng bộ.

*c. Thẩm định, thẩm tra:*

- Các đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp uỷ cấp dưới, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan trực thuộc tỉnh uỷ trước khi trình thường trực, ban thường vụ và tỉnh uỷ.

- Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh theo phân cấp.

- Thẩm định và trình ban thường vụ tỉnh uỷ nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý.

- Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

*d. Phối hợp:*

- Với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc tỉnh uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Với sở nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thực hiện, thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

- Chủ trì phối hợp với các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng uỷ trực thuộc.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Là cơ



quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh uỷ theo phân cấp.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao:*

- Giúp tỉnh uỷ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; thẩm định và tham mưu cho ban thường vụ tỉnh uỷ phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý; đồng thời tham mưu thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng gắn với quy hoạch đội ngũ cán bộ của đảng bộ theo phân cấp.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, đoàn thể ở địa phương. Phối hợp với ban bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý.

- Quản lý hồ sơ cán bộ diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

- Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết hoặc phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo các vấn đề về chính trị của cán bộ thuộc diện tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ quản lý.

- Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị bàn về công tác xây dựng Đảng thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của các sở, ban, ngành, ban cán sự đảng, đảng đoàn, cấp uỷ trực thuộc, các cơ quan liên quan.

- Thực hiện thống kê cơ bản về công tác tổ chức, cán bộ; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở địa phương để báo cáo ban thường vụ tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Trung ương theo định kỳ và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Thực hiện các công việc khác khi được ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

#### *a. Lãnh đạo ban:*

Gồm trưởng ban và không quá 4 phó trưởng ban, trong đó có 1 phó trưởng ban kiêm nhiệm là giám đốc sở nội vụ. Ban Tổ chức Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 5 phó trưởng ban.

#### *b. Các đơn vị trực thuộc:*

- Văn phòng.

- Phòng Tổ chức - cán bộ.

- Phòng Huyện, cơ sở đảng, đảng viên (hoặc phòng tổ chức đảng - đảng viên).

- Phòng bảo vệ chính trị nội bộ.

Ngoài ra, theo tình hình thực tế của địa phương có thể lập phòng chính sách cán bộ, hoặc phòng (trung tâm) đào tạo cán bộ... nhưng không quá 5 phòng (trung tâm); Ban Tổ chức Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh không quá 7 phòng, do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quyết định.

#### **1.4. Biên chế**

Biên chế chung của ban tổ chức tỉnh uỷ từ 25 - 35 người. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An từ 35-45 người. Ban Tổ chức Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh từ 50-60 người.

*(Theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Thành uỷ;*

*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ Hà Tĩnh, xem tại Quy định số 845-QĐ/TU, ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)*

### **2. Ban tổ chức huyện uỷ**

#### **2.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu của huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về công tác tổ chức xây dựng Đảng gồm: tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong huyện.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của huyện uỷ.

#### **2.2. Nhiệm vụ**

##### *a. Nghiên cứu, đề xuất:*

- Chuẩn bị hoặc giám gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Xây dựng các đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ, huyện uỷ.

- Tham mưu về công tác cán bộ, công chức thuộc diện ban thường vụ, huyện uỷ quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện theo phân cấp quản lý.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

##### *b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:*

- Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp uỷ cơ sở trực thuộc huyện uỷ; các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

- Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện uỷ.

- Công tác phát triển đảng viên; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng - đoàn thể, đảng viên; giới thiệu sinh hoạt đảng; giải quyết khiếu nại xoá tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên.

*c. Thẩm định, thẩm tra:*

- Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp uỷ cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện uỷ trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

- Thẩm định và trình thường trực huyện uỷ, ban thường vụ về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

- Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

- Thẩm định hồ sơ xoá tên trong danh sách đảng viên ra khỏi đảng.

- Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của huyện.

*d. Phối hợp:*

- Các ban đảng, cấp uỷ, tổ chức đảng uỷ trực thuộc huyện uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Phòng Nội vụ và các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

- Các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cấp uỷ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực huyện giao:*

- Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của huyện uỷ và ban thường vụ huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc diện huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Phối hợp với ban bảo vệ chăm sóc sức khoẻ cán bộ huyện thực hiện việc bảo vệ chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức diện ban thường vụ, huyện uỷ quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

- Được cử cán bộ, công chức dự các phiên họp bàn về công tác xây dựng Đảng thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của các ban đảng, cấp uỷ trực thuộc, các cơ quan có liên quan.

- Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng và đoàn thể của huyện.

- Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của huyện uỷ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

### **2.3. Tổ chức bộ máy**

a. *Lãnh đạo*: Gồm trưởng ban, không quá 3 phó trưởng ban (có 1 phó trưởng ban kiêm nhiệm là trưởng phòng nội vụ huyện).

b. *Biên chế*: có từ 6-8 người.

*(Theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).*

**3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng** *(theo văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XII)*

*(Xem nội dung 4,5,6 Mục VIII phần thứ hai trong tài liệu này)*

**4. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng** *(theo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII)*

*(Xem nội dung 2, Mục X, phần thứ hai trong tài liệu này)*

## **III. CƠ QUAN UỶ BAN KIỂM TRA**

### **1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ**

#### **1.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu giúp tỉnh uỷ, uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ giao.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của tỉnh uỷ.

## **1.2. Nhiệm vụ**

### **a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ trong nhiệm kỳ và hằng năm; chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, các đề án về công tác kiểm tra, giám sát của đảng bộ tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh uỷ.

- Thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên (theo quy định tại Điều 30 và Điều 32, Điều lệ Đảng).

- Giúp tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của tỉnh uỷ, uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ.

- Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ.

- Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát.

### **b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

- Giúp uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong đảng bộ tỉnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giúp uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho uỷ ban kiểm tra và tổ chức đảng cấp dưới; tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra cấp dưới.

- Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ ban kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

*c. Thẩm định, thẩm tra:*

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

*d. Phối hợp:*

- Chủ trì xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh uỷ xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của tỉnh uỷ.

- Với văn phòng tỉnh uỷ, ban tổ chức tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan giúp tỉnh uỷ theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của tỉnh uỷ.

- Với ban tổ chức tỉnh uỷ trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ; tham gia công tác cán bộ theo phân cấp quản lý; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp; hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan uỷ ban kiểm tra, cán bộ kiểm tra cấp dưới.

*g. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ và một số nhiệm vụ khác do tỉnh uỷ, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao:*

- Bố trí, phân công cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ và của cấp uỷ. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm.

- Thực hiện thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp ban thường vụ tỉnh uỷ và uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp uỷ trực thuộc theo các quy định của Đảng.

- Xây dựng, quản lý sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ theo thẩm quyền.

- Giúp uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ duyệt kế hoạch công tác hằng năm của các phòng và văn phòng thuộc cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ.

- Đảm bảo kinh phí và cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác của uỷ ban kiểm tra và cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của uỷ ban kiểm tra và cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với ban thường vụ tỉnh uỷ, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

- Giúp uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ thực hiện các nhiệm vụ khác khi được tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ giao.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

#### *a. Lãnh đạo cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ:*

Gồm chủ nhiệm và không quá 3 phó chủ nhiệm. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh không quá 5 phó chủ nhiệm.

Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ là thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ; các phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ là phó thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ.

Số lượng, cơ cấu uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

#### *b. Các đơn vị trực thuộc:*

- Văn phòng.

- Từ 3 đến 4 phòng nghiệp vụ.

Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh không quá 6 phòng nghiệp vụ. Việc lập các phòng nghiệp vụ do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quyết định.

### **1.4. Biên chế**

Biên chế chung của cơ quan uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ từ 25-35 người. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An từ 35-45 người. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh từ 50 - 60 người.

*(Theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Thành uỷ)*

*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ Hà Tĩnh xem Quy định số 951-QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ).*

## **2. Cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ**

### **2.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu giúp huyện uỷ, uỷ ban kiểm tra huyện uỷ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

trong đảng bộ huyện theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ giao.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của huyện uỷ.

## **2.2. Nhiệm vụ**

### **a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ, uỷ ban kiểm tra huyện uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát của huyện uỷ.

- Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ ban kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và nhiệm vụ do huyện uỷ, ban thường vụ giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do uỷ ban kiểm tra huyện uỷ quyết định.

- Phối hợp với các ban đảng, giúp huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp huyện uỷ, ban thường vụ lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

- Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của huyện uỷ, ban thường vụ đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

- Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện.

### **b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho uỷ ban kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

### **c. Thẩm định, thẩm tra:**

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám



sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

*d. Phối hợp:*

- Ban tổ chức, văn phòng huyện uỷ và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của huyện uỷ.

Ban tổ chức huyện uỷ trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

Các cơ quan thuộc khối nội chính thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

- Các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp uỷ viên và cán bộ, công chức kiểm tra của cấp uỷ huyện và cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ.

*g. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan uỷ ban kiểm tra và một số nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao:*

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, 1 năm; sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ.

- Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và uỷ ban kiểm tra cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ khi cần thiết.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

**2.3. Tổ chức bộ máy**

*a. Lãnh đạo:* Gồm chủ nhiệm và không quá 2 phó chủ nhiệm chuyên trách uỷ ban kiểm tra.

Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra là thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra, các phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra là phó thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra.

*b. Biên chế:* Có từ 5 đến 7 người (kể cả uỷ viên uỷ ban kiểm tra chuyên trách).

*(Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).*

**3. Việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng xem Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Chương VII, Chương VIII, Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.**

**4. Phương hướng, nhiệm vụ đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (Xem nội dung 7, Mục VIII, phần thứ hai trong tài liệu này)**

**5. Nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khoá XVIII (Xem nội dung 3, Mục X, phần thứ hai trong tài liệu này)**

#### **IV. BAN TUYÊN GIÁO**

##### **1. Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ**

###### **1.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu của tỉnh uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ và thường trực tỉnh uỷ về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của tỉnh uỷ.

###### **1.2. Nhiệm vụ**

###### **a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá trong địa bàn tỉnh. Dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, kiến nghị với tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

- Các đề án, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về công tác tuyên giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

- Đánh giá hoạt động, nghiên cứu, đề xuất phương hướng, chính sách, cơ chế, giải pháp trên lĩnh vực tuyên giáo.

- Tham gia với chính quyền địa phương trong việc vận dụng, thể chế các quy định của cấp trên về các lĩnh vực có liên quan đến công tác tuyên giáo.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

###### **b. Tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

- Tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh uỷ trong lĩnh vực tuyên giáo.

- Tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền chính sách theo các chương trình, kế hoạch triển khai của Trung ương và tỉnh uỷ, Bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho ban tuyên giáo, cấp uỷ cấp dưới, các đảng bộ cơ sở, trường chính trị tỉnh, trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện.

- Tham mưu giúp cấp uỷ chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí, xuất bản. Tổ chức mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở; hướng dẫn, kiểm tra nội dung thông tin của các phương tiện thông tin đại chúng, các nhà xuất bản do địa phương quản lý.

- Sơu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ tỉnh; hướng dẫn sơu tầm biên soạn lịch sử đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đảng bộ xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.

*c. Thẩm định, thẩm tra:*

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng – văn hoá, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương trước khi trình thường trực tỉnh uỷ, ban thường vụ và tỉnh uỷ.

*d. Phối hợp:*

- Với các cơ quan hữu quan đề xuất về cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý và đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh uỷ để quản lý báo chí, xuất bản và xử lý những sai phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản; với ban tổ chức tỉnh uỷ đề xuất chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý, đãi ngộ nhân tài.

- Với các cơ quan chức năng tham gia công tác xây dựng Đảng đối với các đảng bộ khối tuyên giáo trực thuộc tỉnh uỷ.

- Với ban tổ chức tỉnh uỷ trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ban tuyên giáo tỉnh uỷ. Tham gia ý kiến về công tác cán bộ đối với đội ngũ cán bộ trong khối và cán bộ tuyên giáo cấp uỷ trực thuộc theo phân cấp quản lý.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao:*

- Chỉ đạo định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hoá, văn nghệ, cơ quan thông tin, tuyên truyền ở địa phương, các hội văn học - nghệ thuật, hội nhà báo, đảm bảo hoạt động đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo nội dung giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

- Giúp tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ trí thức, nhà khoa học và trong sinh viên, học sinh ở địa phương.

- Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với ban thường vụ tỉnh uỷ, Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

- Là cơ quan thường trực một số ban chỉ đạo của tỉnh uỷ thuộc lĩnh vực tuyên giáo. Thực hiện các công việc khác do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

#### *a. Lãnh đạo ban:*

Gồm trưởng ban và không quá 3 phó trưởng ban. Ban Tuyên giáo Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 5 phó trưởng ban.

#### *b. Các đơn vị trực thuộc:*

- Văn phòng.

- Phòng Lý luận chính trị và lịch sử Đảng.

- Phòng Tuyên truyền - báo chí - xuất bản.

- Phòng Văn hoá - Văn nghệ.

- Phòng Khoa giáo.

Ngoài ra, theo tình hình thực tế của địa phương, có thể lập Phòng (Trung tâm) thông tin công tác tuyên giáo, hoặc Trung tâm nghiên cứu dư luận xã hội, Phòng Lý luận chính trị và Phòng Lịch sử Đảng,... nhưng không quá 6 phòng (trung tâm). Ban Tuyên giáo Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh có Phòng Báo chí - Xuất bản, nhưng không quá 7 phòng. Việc lập các phòng (trung tâm) trên do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quyết định.

### **1.4. Biên chế**

Biên chế chung của ban tuyên giáo tỉnh uỷ từ 25-30 người. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An từ 35-45 người. Ban Tuyên giáo thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh từ 50-60 người.

*(Theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Thành uỷ*

*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Hà Tĩnh xem tại Quy định số 950 -QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)*

## **2. Ban Tuyên giáo huyện uỷ**

## **2.1. Chức năng**

- Là cơ quan tham mưu của huyện uỷ mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ và thường trực huyện uỷ về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của huyện uỷ.

## **2.2. Nhiệm vụ**

### *a. Nghiên cứu, đề xuất:*

- Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá ở địa bàn huyện; dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, tham mưu với huyện uỷ, ban thường vụ về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

- Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của huyện uỷ, ban thường vụ về công tác tuyên giáo.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

### *b. Tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:*

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ trong lĩnh vực tuyên giáo.

- Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho cấp uỷ, cán bộ tuyên giáo cấp dưới. Hướng dẫn cấp uỷ xã, phường, thị trấn, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc huyện sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ.

- Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

### *c. Thẩm định, thẩm tra:*

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, khoa giáo, lịch sử đảng bộ huyện, cơ quan, đơn vị thuộc huyện trước khi trình thường trực huyện uỷ, ban thường vụ, huyện uỷ.

### *d. Phối hợp:*

- Các cơ quan chức năng tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện uỷ.

Tham gia ý kiến về công tác cán bộ, công chức đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong khối theo phân cấp quản lý.

- Ban tổ chức huyện uỷ và Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch nội dung đào tạo, bồi dưỡng chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác đảng, mặt trận và các đoàn thể cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao:*

- Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ huyện đến cơ sở. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử đảng bộ.

- Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hoá, cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương, đảm bảo hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

### **2.3. Tổ chức bộ máy**

*a. Lãnh đạo:* Gồm trưởng ban, không quá 2 phó trưởng ban.

*b. Biên chế:* Có từ 4 đến 6 người.

*(Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).*

**3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyên giáo theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (Xem nội dung 1,2,3, Mục VIII, phần thứ hai trong tài liệu này)**

**4. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyên giáo theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khoá XVIII (Xem nội dung 1, Mục X, phần thứ hai trong tài liệu này)**

## **V. BAN DÂN VẬN**

### **1. Ban Dân vận tỉnh uỷ**

## **1.1. Chức năng**

Là cơ quan tham mưu của tỉnh uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ và thường trực tỉnh uỷ về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo).

## **1.2. Nhiệm vụ**

### **a. Nghiên cứu, đề xuất:**

- Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của tỉnh uỷ và ban thường vụ tỉnh uỷ. Chủ trì hoặc giám gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình công tác dân vận của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.

- Tham mưu cho tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (bao gồm cả tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu với tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.

- Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

### **b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:**

- Việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nhân dân nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng, nguyện vọng trong nhân dân và phong trào quần chúng để kịp thời báo cáo, tham mưu cho cấp uỷ lãnh đạo tốt công tác dân vận và xử lý những vấn đề mới phát sinh.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp uỷ và cán bộ làm công tác dân vận của các cấp trong đảng bộ tỉnh.

- Tham gia ý kiến với các cơ quan chính quyền trong việc thể chế hoá nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận; phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

### **c. Phối hợp:**

- Với ban tổ chức tỉnh uỷ trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ban dân vận tỉnh uỷ. Tham gia ý kiến về công tác cán bộ đối với đội ngũ cán bộ trong khối và cán bộ dân vận cấp uỷ trực thuộc theo phân cấp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan trong các hoạt động chung về công tác dân vận; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận ở địa phương.

- Với Mặt trận Tổ quốc tỉnh để vận động nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số và chức sắc trong tôn giáo.

- Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng cấp tỉnh tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

*d. Thẩm định, thẩm tra:*

- Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.

- Tham gia thẩm định các đề án, dự án thuộc lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh... có liên quan mật thiết đến công tác dân vận; các đề án, dự án có liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ giao:*

- Giúp cấp uỷ nắm tình hình và tham mưu cho cấp uỷ chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương.

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; nắm tình hình và tham mưu cho cấp uỷ chỉ đạo hoạt động công tác dân vận của các cơ quan nhà nước ở địa phương.

- Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với ban thường vụ tỉnh uỷ, Ban Dân vận Trung ương theo quy định.

- Thực hiện những công việc khác do tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ giao.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

*a. Lãnh đạo ban:*

Gồm trưởng ban và không quá 3 phó trưởng ban. Ban Dân vận Thành uỷ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 4 phó trưởng ban.

*b. Các đơn vị trực thuộc:*

- Văn phòng.

- Phòng Đoàn thể và các hội.

- Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước.

- Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

### **1.4. Biên chế**



Biên chế chung của ban dân vận tỉnh uỷ từ 18-21 người. Ban Dân vận Tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An từ 20-25 người; Ban Dân vận Thành uỷ Hà Nội, Ban Dân vận Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh từ 25-30 người.

*(Theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Thành uỷ)*

*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Tỉnh uỷ Hà Tĩnh xem Quy định số 948-QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ).*

## **2. Ban Dân vận huyện uỷ**

### **2.1. Chức năng**

Là cơ quan tham mưu của huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo) của huyện uỷ.

### **2.2. Nhiệm vụ**

#### *a. Nghiên cứu, đề xuất:*

- Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của huyện uỷ. Chuẩn bị hoặc giám gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác dân vận.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp uỷ cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

- Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

#### *b. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:*

- Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ về công tác dân vận.

- Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp uỷ và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong đảng bộ huyện.

#### *c. Thẩm định, thẩm tra:*

- Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

- Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân huyện.

*d. Phối hợp:*

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

- Các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ, huyện uỷ.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng.

- Các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện uỷ.

*g. Thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao:*

- Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

- Nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương.

- Là cơ quan thường trực ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

### **2.3. Tổ chức bộ máy**

*a. Lãnh đạo:* Gồm trưởng ban, không quá 2 phó trưởng ban.

*b. Biên chế:* Có từ 4 đến 5 người.

*(Theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).*

**3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (Xem nội dung 8, Mục VIII, phần thứ hai trong tài liệu này)**

**4. Phương hướng, nhiệm vụ nâng cao chất lượng công tác dân vận của**

**hệ thống chính trị; tập hợp, động viên, tổ chức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khoá XVIII (Xem nội dung 4, Mục X phần thứ hai trong tài liệu này)**

## **VI. BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY**

### **1. Chức năng**

Ban nội chính tỉnh ủy là cơ quan tham mưu của tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ tỉnh ủy, thường trực tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

### **2. Nhiệm vụ**

#### *a. Nghiên cứu, đề xuất*

- Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu, đề xuất xây dựng chủ trương, nghị quyết của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

- Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu, đề xuất cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng đối với đảng bộ tỉnh.

- Chủ trì xây dựng các đề án về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, báo cáo tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất với ban thường vụ tỉnh ủy cho chủ trương về hoạt động của các cơ quan nội chính ở địa phương (tòa án, kiểm sát, tư pháp, thanh tra, công an, quân sự, hải quan), hội luật gia...

- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất với ban thường vụ tỉnh ủy, thường trực tỉnh ủy cho chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

#### *b. Hướng dẫn, kiểm tra*

- Chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng ở địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan giúp tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các cơ quan nội chính địa phương thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

#### *c. Thẩm định*

Chủ trì hoặc phối hợp thẩm định các đề án về lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng trước khi trình tỉnh ủy và ban thường vụ tỉnh ủy.

d. Tham gia với ban tổ chức tỉnh ủy về công tác cán bộ theo phân cấp; tham gia với các cơ quan có thẩm quyền trong việc bổ nhiệm một số chức danh tư pháp theo quy định.

g. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do ban thường vụ tỉnh ủy, thường trực tỉnh ủy giao.

### **3. Tổ chức bộ máy và biên chế**

3.1. *Lãnh đạo ban:* Gồm trưởng ban và từ 1 đến 2 phó trưởng ban. Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh không quá 3 phó trưởng ban.

#### *3.2. Cơ cấu tổ chức và biên chế*

- Các tỉnh, thành phố có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, phức tạp về an ninh, chính trị hoặc có quy mô dân số từ 1 triệu người trở lên thì ban nội chính tỉnh (thành) ủy có 3 đầu mối trực thuộc gồm: văn phòng; phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng; phòng theo dõi công tác các cơ quan nội chính; biên chế không quá 21 người, riêng Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh không quá 30 người.

- Các tỉnh có quy mô dân số dưới 1 triệu người, tốc độ đô thị hóa chưa nhiều thì ban nội chính tỉnh ủy có 2 đầu mối trực thuộc gồm: văn phòng và phòng nghiệp vụ; biên chế không quá 15 người.

*(Theo Quy định số 183-QĐ/TW, ngày 08/4/2013 của Ban Bí thư về về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương)*

## **VII. TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VÀ TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ**

### **1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh<sup>1</sup>**

#### **1.1. Vị trí, chức năng**

- Trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy.

- Trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; đường lối, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ

---

<sup>1</sup>Quyết định số 184-QĐ/TW, ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư, quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về pháp luật và quản lý nhà nước và một số lĩnh vực khác.

### **1.2. Nhiệm vụ**

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn và các đơn vị tương đương); trưởng, phó phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và tương đương; trưởng, phó phòng của sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; cán bộ dự nguồn các chức danh trên; cán bộ, công chức cấp cơ sở và một số đối tượng khác về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; về nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước và một số lĩnh vực khác.

- Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở; cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, chuyên môn, nghiệp vụ cho các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân cấp cơ sở.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện.

- Đào tạo tiền công vụ đối với công chức dự bị; bồi dưỡng chuyên viên và các chức danh tương đương.

- Phối hợp với ban tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

- Tổ chức nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy, học tập và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn ở địa phương, cơ sở.

- Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngoài các đối tượng đã nêu trên theo chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

a. *Lãnh đạo*: Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng

b. *Cơ cấu tổ chức*: Có 4 khoa và 3 phòng như sau:

- Khoa Lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (bao gồm: Triết học, Kinh tế chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Khoa Xây dựng Đảng (bao gồm: Xây dựng Đảng, Lịch sử Đảng, Đường lối cách mạng Việt Nam).

- Khoa Dân vận (bao gồm: Dân vận, Kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo và quản lý).

- Khoa Nhà nước và pháp luật.
- Phòng Đào tạo.
- Phòng Nghiên cứu khoa học - Thông tin - Tư liệu.
- Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị.

#### **1.4. Về biên chế**

Định khung biên chế: nói chung không quá 60 người. Riêng Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hoá, Nghệ An, tùy theo quy mô có thể nhiều hơn nhưng không quá 90 người. Trong tổng biên chế có từ 2/3 trở lên là cán bộ giảng dạy và nghiên cứu.

Ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ xem xét, quyết định cụ thể số biên chế cho trường. Ngoài số biên chế theo quy định, trường chính trị tỉnh, thành phố được thực hiện chế độ giảng viên kiêm nhiệm.

### **2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã<sup>2</sup>**

#### **2.1. Vị trí, chức năng**

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện là đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp uỷ và uỷ ban nhân dân cấp huyện, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện.

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị - hành chính; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức, kỹ năng và chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở trên địa bàn cấp huyện, không thuộc đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### **2.2. Nhiệm vụ**

- Đào tạo sơ cấp lý luận chính trị - hành chính; bồi dưỡng các chương trình lý luận chính trị cho các đối tượng theo quy định; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và một số lĩnh vực khác cho cán bộ đảng (là cấp uỷ viên cơ sở), cán bộ chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở.

<sup>2</sup>Quyết định số 185-QĐ/TW, ngày 3 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư, quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

- Bồi dưỡng chính trị cho đối tượng phát triển đảng; lý luận chính trị cho đảng viên mới; nghiệp vụ công tác đảng cho cấp uỷ viên cơ sở.

- Tổ chức thông tin về tình hình thời sự, chính sách... cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu và tình hình thực tế do chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương.

### **2.3. Tổ chức bộ máy**

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện có đội ngũ cán bộ gồm giám đốc (giám đốc có thể là trưởng ban tuyên giáo cấp uỷ cấp huyện kiêm nhiệm), 1 phó giám đốc giáo vụ, hành chính; biên chế từ 4 đến 6 người.

- Ngoài số biên chế theo quy định, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện được thực hiện chế độ giảng viên kiêm chức và cộng tác viên theo quy định.

## **VIII. CƠ QUAN BÁO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH**

### **1. Chức năng, nhiệm vụ**

#### **1.1. Chức năng**

Cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ có chức năng là cơ quan ngôn luận của đảng bộ, chính quyền và nhân dân, đồng thời là cầu nối thông tin giữa Đảng, chính quyền với nhân dân địa phương; là đơn vị sự nghiệp có thu, hoạt động báo chí theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

#### **1.2. Nhiệm vụ**

- Thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của đảng bộ, chính quyền địa phương; giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lối sống lành mạnh, truyền thống tốt đẹp, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Tham gia phát động và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến. Tham gia tổng kết thực tiễn, đúc rút và phổ biến kinh nghiệm, góp phần bổ sung, hoàn thiện quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, đưa đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý, đăng tải thông tin kịp thời, chính xác; thực hiện là diễn đàn của nhân dân theo quy định của pháp luật; góp phần xây dựng đảng bộ và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương vững mạnh.

- Chủ động đấu tranh kiên quyết, sắc bén với những âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, bảo vệ Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực giám sát, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực, góp phần định hướng tư tưởng và dư luận xã hội.

- Xây dựng cơ quan báo vững mạnh; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động có lập trường, quan điểm vững vàng, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ và có đạo đức nghề nghiệp.

### **1.3. Tổ chức bộ máy**

#### **+ Lãnh đạo cơ quan báo**

Có tổng biên tập, từ 1 đến 3 phó tổng biên tập.

#### **+ Cơ cấu tổ chức gồm:**

- Phòng Hành chính - Trị sự
- Phòng Thư ký toà soạn
- Phòng Xây dựng Đảng - Nội chính
- Phòng Kinh tế
- Phòng Văn hoá - Xã hội
- Phòng Bận đọc - Tư liệu
- Phòng Báo điện tử

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng tài chính, được cấp uỷ tỉnh, thành phố và các cơ quan có thẩm quyền đồng ý thì có thể lập thêm một số bộ phận công tác hoặc phòng chuyên đề.

### **1.4. Biên chế**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, số kỳ phát hành trong tuần (không tính các ấn phẩm khác), cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố được giao biên chế theo định hướng:

- Các báo phát hành dưới 5 kỳ/tuần: biên chế từ 30 - 40 công chức, viên chức.
- Các báo phát hành 5 - 6 kỳ/tuần: biên chế từ 41 - 45 công chức, viên chức.
- Các báo phát hành hằng ngày: biên chế từ 46 - 50 công chức, viên chức.

Lãnh đạo cơ quan báo căn cứ nhiệm vụ được giao và khả năng tự chủ về kinh phí hoạt động để thực hiện hợp đồng lao động, cộng tác viên theo quy định.

*(Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Báo của Đảng bộ xem Quy định số 338-QĐ/TW, ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*



## **2. Một số nội dung cần lưu ý:**

- Anh, chị có biết Luật báo chí? Nghề báo? Đặc biệt là hệ thống báo Đảng?
- Báo Hà Tĩnh hiện nay đang phát triển như thế nào?
- Nếu vào nghề báo, điều cần thiết nhất của anh, chị trong hoạt động nghiệp vụ kỹ năng gì?
  - Với hoạt động báo chí hiện nay, yếu tố đạo đức nghề nghiệp được quy định như thế nào?

### **Phần thứ hai**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

### **I. CƠ QUAN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**

#### **1. Chức năng**

Cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác mặt trận; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác mặt trận theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

#### **2. Nhiệm vụ**

##### **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động, kế hoạch công tác của Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của Ban Thường trực, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích và nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác mặt trận.

- Sơ kết, tổng kết công tác mặt trận và các cuộc vận động, các phòng trào thi đua theo phân công, phân cấp.

##### **2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động, kế hoạch công tác của Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

- Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân.

- Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

**2.3.** Giúp Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp quản lý, điều hành, đảm bảo điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc giao.

### **3. Tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh**

- Văn phòng
- Ban Tổ chức
- Ban Tuyên giáo
- Ban Dân chủ - Pháp luật
- Ban Phong trào
- Ban Dân tộc và Tôn giáo.

### **4. Định hướng biên chế**

**4.1.** Biên chế cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh tối thiểu là 21 người.

**4.2.** Biên chế cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện tối thiểu là 4 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện)*

### **5. Một số nội dung cần lưu ý:**

- (1) Vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam.
- (2) Môi quan hệ của MTTQ Việt Nam với các tổ chức trong hệ thống chính trị.
- (3) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- (4) Quan hệ giữa các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- (5) Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.
- (6) Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với nhân dân.

(7) Nội dung cơ bản của các phong trào thi đua, cuộc vận động lớn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

## **II. CƠ QUAN LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**

### **1. Chức năng**

Là cơ quan chuyên trách của liên đoàn lao động có chức năng tham mưu, giúp việc cho ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ liên đoàn lao động cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác công đoàn; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

### **2. Nhiệm vụ**

#### **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ liên đoàn lao động cùng cấp theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và công đoàn cấp trên giao. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của công đoàn và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công đoàn.

- Sơ kết, tổng kết công tác công đoàn và phong trào công nhân, viên chức, lao động theo phân công, phân cấp.

#### **2.2. Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ liên đoàn lao động cùng cấp; nghiệp vụ công tác công đoàn theo phân công, phân cấp.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

- Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân cấp.

**2.3.** Giúp ban thường vụ và thường trực liên đoàn lao động cùng cấp quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ và thường trực liên đoàn lao động cùng cấp giao.

### **3. Tổ chức bộ máy cơ quan liên đoàn lao động cấp tỉnh**

- Văn phòng
- Ban Công tác cơ sở
- Ủy ban Kiểm tra
- Ban Tuyên giáo - Nữ công
- Ban Tài chính.

Căn cứ tình hình cụ thể ở một số tỉnh, thành phố có thể tách Ban Công tác cơ sở thành Ban Tổ chức và Ban Chính sách -Pháp luật; tách Ban Tuyên giáo - Nữ công thành Ban Tuyên giáo và Ban Nữ công hoặc lập mới Ban Quan hệ lao động nhưng không quá 7 đầu mối. Ban tổ chức tỉnh ủy phối hợp với đảng đoàn liên đoàn lao động tỉnh trình ban thường vụ tỉnh ủy quyết định.

### **4. Định hướng biên chế**

**4.1.** Biên chế cơ quan liên đoàn lao động cấp tỉnh tối thiểu là 25 người.

**4.2.** Biên chế cơ quan liên đoàn lao động cấp huyện tối thiểu là 3 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện).*

### **5. Một số nội dung cần lưu ý:**

(1). Vai trò, vị trí của tổ chức Công đoàn được quy định trong các văn bản pháp lý?

(2). Khái niệm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động Công đoàn?

(3). Hệ thống tổ chức Công đoàn?

(4). Quyền và trách nhiệm của tổ chức Công đoàn?

## **III. CƠ QUAN ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH**

### **1. Chức năng**

Các cơ quan chuyên trách của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp việc cho ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đoàn theo quy định của Luật Thanh niên và Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

### **2. Nhiệm vụ**

## **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp và phong trào thanh thiếu nhi theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của tổ chức đoàn cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của tổ chức đoàn và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác đoàn.

- Sơ kết, tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo phân công, phân cấp.

## **2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp; nghiệp vụ công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo phân công, phân cấp.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ công tác đoàn.

- Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

**2.3.** Giúp ban thường vụ và thường trực Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ và thường trực Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp giao.

## **3. Tổ chức bộ máy cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh**

- Văn phòng

- Ban Tổ chức - Kiểm tra

- Ban Tuyên giáo

- Ban Thanh niên nông thôn, công nhân, viên chức và đô thị

- Ban Thanh thiếu nhi trường học (thường trực Hội đồng đội, thường trực Hội sinh viên đối với các tỉnh, thành phố có Hội sinh viên).

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên (thường trực Hội Liên hiệp Thanh niên).

Căn cứ tình hình cụ thể, ở một số tỉnh, thành phố có thể tách Ban Thanh niên nông thôn, công nhân, viên chức và đô thị thành Ban Thanh niên nông thôn và Ban Thanh niên công nhân, viên chức và đô thị, nhưng tối đa không quá 7 đầu mối. Ban tổ chức tỉnh ủy phối hợp với ban thường vụ tỉnh đoàn trình ban thường vụ tỉnh ủy quyết định. Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo hướng dẫn liên tịch.

#### **4. Định hướng biên chế**

**4.1.** Biên chế của cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh tối thiểu là 25 người.

**4.2.** Biên chế của cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp huyện tối thiểu là 4 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện)*

#### **5. Một số nội dung cần lưu ý:**

(1). Những vấn đề cơ bản của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Hội LHTN VN - Đội TNTP Hồ Chí Minh:

- Lịch sử hình thành, phát triển của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
- Vị trí, vai trò của thanh niên và của tổ chức Đoàn TNCS HCM
- Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đoàn TNCS HCM
- Hệ thống tổ chức của Đoàn TNCS HCM.
- Hệ thống, cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội LHTN Việt Nam
- Hệ thống, cơ cấu tổ chức của Đội thiếu niên tiên phong HCM

(2). Các nội dung chủ yếu của hai phong trào lớn của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do Đại Hội Đoàn toàn quốc lần thứ X ( năm 2012) phát động .

(3). Nội dung cơ bản của “Chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới” do Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản HCM ban hành.

(4). Những nhiệm vụ chủ yếu của tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản HCM tham gia xây dựng Nông thôn mới, văn minh đô thị.

(5). Nêu thực trạng và đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các mặt công tác của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hiện nay? Các mặt công tác bao gồm:

- Thực hiện công tác tham mưu, phối hợp, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Thực hiện công tác giáo dục thanh thiếu nhi;
- Thực hiện các phong trào xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Thực hiện phong trào đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp;
- Công tác xây dựng tổ chức Đoàn - Hội vững mạnh;
- Chăm sóc giáo dục thiếu niên nhi đồng và xây dựng Đội vững mạnh;
- Thực hiện công tác quốc tế thanh niên và hội nhập, cải cách hành chính;
- Đoàn tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị.

(6). Trong thời đại mới, cán bộ Đoàn, Đoàn viên thanh niên cần phấn đấu những tiêu chí gì?

## **IV. CƠ QUAN HỘI NÔNG DÂN**

### **1. Chức năng**

Các cơ quan chuyên trách của hội nông dân, có chức năng tham mưu, giúp việc cho ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ hội nông dân cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác hội; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hội theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

### **2. Nhiệm vụ**

#### **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội nông dân cùng cấp và phong trào nông dân theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của hội cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của hội và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách hội nông dân.

- Sơ kết, tổng kết công tác hội và phong trào nông dân theo phân công, phân cấp.

#### **2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội nông dân cùng cấp; nghiệp vụ công tác hội theo phân công, phân cấp.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động hội viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức hội.

- Điều lệ Hội Nông dân, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

**2.3.** Giúp ban thường vụ và thường trực Hội Nông dân cùng cấp quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ và thường trực cùng cấp giao.

### **3. Tổ chức bộ máy cơ quan hội nông dân cấp tỉnh**

- Văn phòng
- Ban Tổ chức - Kiểm tra
- Ban Kinh tế - Xã hội
- Ban Tuyên giáo
- Ban Điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân.

### **4. Định hướng biên chế**

**4.1.** Biên chế của cơ quan hội nông dân cấp tỉnh tối thiểu là 21 người.

**4.2.** Biên chế của cơ quan hội nông dân cấp huyện tối thiểu là 3 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện)*

### **5. Một số nội dung cần lưu ý:**

- (1). Chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân Việt Nam.
- (2). Hệ thống tổ chức của Hội Nông dân Việt Nam.
- (3). Các hoạt động tham gia xây dựng nông thôn mới của Hội Nông dân các cấp.
- (4). Các phong trào lớn của Hội Nông dân Việt Nam phát động trong thời gian qua.
- (5). Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân do Hội Nông dân các cấp đã thực hiện trong thời gian qua.

## **V. CƠ QUAN HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ**

### **1. Chức năng**

Các cơ quan chuyên trách của hội liên hiệp phụ nữ có chức năng tham mưu, giúp việc cho ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác hội, đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hội theo quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

### **2. Nhiệm vụ**



## **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp và phong trào phụ nữ theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của hội cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của hội và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách hội phụ nữ.

- Sơ kết, tổng kết công tác hội và phong trào phụ nữ theo phân công, phân cấp.

## **2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp; nghiệp vụ công tác hội theo phân công, phân cấp.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động hội viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức hội.

- Điều lệ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

**2.3.** Giúp ban thường vụ và thường trực hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ và thường trực cùng cấp giao.

## **3. Tổ chức bộ máy cơ quan hội liên hiệp phụ nữ cấp tỉnh**

- Văn phòng

- Ban Tổ chức - Kiểm tra

- Ban Tuyên giáo

- Ban Gia đình - Xã hội

- Ban Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế

- Ban Chính sách - Luật pháp.

## **4. Định hướng biên chế**

**4.1.** Biên chế của cơ quan hội liên hiệp phụ nữ cấp tỉnh tối thiểu là 22 người.

**4.2.** Biên chế của cơ quan hội liên hiệp phụ nữ cấp huyện tối thiểu là 3 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên*

*trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện)*

### **5. Một số nội dung cần lưu ý:**

- (1). Vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Hội LHPN Việt Nam.
- (2). Hệ thống tổ chức của Hội LHPN Việt Nam
- (3). Hội LHPN Việt Nam có những trách nhiệm gì trong việc thực hiện và bảo đảm Bình đẳng giới? Biện pháp thúc đẩy Bình đẳng giới là gì? Các biện pháp thúc đẩy Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị?
- (4). Những kiến thức, kỹ năng cần có của cán bộ Hội phụ nữ.
- (5). Những phẩm chất của người phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.
- (6). Hội LHPN các cấp tham gia xây dựng nông thôn mới bằng phương thức nào?
- (7). Nội dung các tiêu chí 5 không 3 sạch? Thực hiện các tiêu chí Cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” góp phần thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới như thế nào?
- (8). Các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022.
- (9). Các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

## **VI. CƠ QUAN HỘI CỰU CHIẾN BINH**

### **1. Chức năng**

Các cơ quan chuyên trách của hội cựu chiến binh, có chức năng tham mưu, giúp việc cho ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác hội, đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hội theo Pháp lệnh Cựu chiến binh và Điều lệ Hội Cựu Chiến binh Việt Nam.

### **2. Nhiệm vụ**

#### **2.1. Nghiên cứu, đề xuất**

- Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội cựu chiến binh cùng cấp và phong trào cựu chiến binh theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của hội cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia giám sát và phân biện xã hội theo quy định.

- Các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của hội và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách hội cựu chiến binh .

- Sơ kết, tổng kết công tác hội và phong trào cựu chiến binh theo phân công, phân cấp.

## **2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của ban chấp hành, ban thường vụ hội cựu chiến binh cùng cấp; nghiệp vụ công tác hội theo phân công, phân cấp.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động hội viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức hội.

- Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân công, phân cấp.

**2.3.** Giúp ban thường vụ và thường trực hội cựu chiến binh cùng cấp quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

**2.4.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ và thường trực cùng cấp giao.

## **3. Tổ chức bộ máy cơ quan hội cựu chiến binh cấp tỉnh**

- Văn phòng

- Ban Tổ chức - Chính sách - Kiểm tra

- Ban Tuyên giáo

- Ban Kinh tế.

## **4. Định hướng biên chế**

Biên chế cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan hội cựu chiến binh bố trí như sau: cựu chiến binh đã nghỉ hưu đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo hội, lãnh đạo văn phòng lãnh đạo các ban và chuyên viên chuyên trách tham mưu, giúp việc; không quá 1/3 là công chức và người lao động (không là cựu chiến binh đã nghỉ hưu) trong tổng biên chế được giao.

- Biên chế của cơ quan hội cựu chiến binh cấp tỉnh tối thiểu là 14 người.

- Biên chế của cơ quan hội cựu chiến binh cấp huyện tối thiểu là 3 người.

*(Theo Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện).*

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các nội dung trên chỉ nêu những vấn đề hết sức cơ bản, các thí sinh tham gia thi tuyển công chức, viên chức năm 2017 cần nghiên cứu sâu thêm một số tài liệu sau đây:

1. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011).
2. Điều lệ các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Liên đoàn Lao động; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Điều lệ ĐTNTP HCM, Điều lệ HLH TNVN,
3. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá XI).
4. Hiến pháp năm 2013.
5. Hướng dẫn 01-HD/UBKTTW, ngày 21/11/2016 của UBKT Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.
6. Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương, Khoá XI.
7. Luật cán bộ, công chức 2008.
8. Luật công Đoàn; Luật thanh niên;
9. Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
10. Luật Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;
11. Luật viên chức năm 2010;
12. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và Nghị quyết Trung ương 4(khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Ban Chấp hành Trung ương.
13. Quy định số 183-QĐ/TW, ngày 08/4/2013 của Ban Bí thư về về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương;
14. Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Thành ủy
15. Quy định số 229-QĐ/TU ngày 01 tháng 9 năm 2016 của BTV Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Tỉnh ủy;
16. Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27 tháng 12 năm 2013, của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy).
17. Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của BCH Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

18. Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của BCH Trung ương thi hành Chương VII, Chương VIII của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.
19. Quy định số 338-QĐ/TW, ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Ban Bí thư, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)
20. Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2011 của BCHTW, quy định về những điều đảng viên không được làm.
21. Quy định số 845-QĐ/TU, ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
22. Quy định số 948-QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Tỉnh ủy;
23. Quy định số 950-QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
24. Quy định số 951-QĐ/TU, ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;)
25. Quyết định 1447-QĐ/TU ngày 30 tháng 01 năm 2009 của BTV về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị Trần Phú.
26. Quyết định 1855/QĐ-HVCTQG ngày 21 tháng 4 năm 2016 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về quy chế giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
27. Quyết định số 185-QĐ/TW, ngày 3 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư, quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
28. Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.
29. Quyết định số 184-QĐ/TW, ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư, quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
30. Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XVIII.
31. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.
32. Quyết định số 225/QĐ-TTg, ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.
33. Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

## HỘI ĐỒNG THI TUYỂN